



BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

48 Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - Hà Nội - Việt Nam
ĐT: +84.24.38252791 - Fax: +84.24.38256911

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ PHÂN TÍCH
Certificate of Analysis

CHUẨN ĐOỊ CHIẾU THỨ CẤP
Secondary Reference Substance

LYSIN HYDROCLORID
(L-Lysine hydrochloride)

$C_6H_{14}N_2O_2.HCl$

SKS: C0320078.03

I. **Mục đích sử dụng:** Chuẩn đo chiếu thứ cấp Lysin hydroclorid SKS: C0320078.03 được sử dụng cho các phép thử định tính và định lượng bằng phương pháp phân tích hóa lý.

Intended use: The Secondary Reference Substance of Lysine hydrochloride Control No. C0320078.03 is intended to be used in physicochemical analysis for assay and identification.

II. **Mô tả:** Bột kết tinh màu trắng
Description: A white, crystalline powder

III. **Kết quả phân tích:**
Analytical data:

- Định tính (Phổ hồng ngoại) : Phù hợp với phổ hồng ngoại của Lysin hydroclorid chuẩn VKN SKS: WS.0214078.02.
Identification (IR) Concordant with the infrared absorption spectrum of Lysine hydrochloride NIDQC-RS control No. WS.0214078.02.
- Hàm lượng clorid : 19,37 %
Content of chloride
- Cặn sau nung : 0,0 %
Residue on ignition
- Giới hạn sulfat : Đạt
Sulfate Passed
- Giới hạn sắt : Đạt
Iron Passed
- Góc quay cực riêng : +21,1° (dung dịch 8,0 % kl/tt trong HCl 6N, đo ở 25 °C)
Specific optical rotation +21.1° (8.0 % w/v solution in HCl 6N, measured at 25 °C)

7. Mất khối lượng do làm khô : 0,22 %
Loss on drying
8. Tạp chất liên quan (TLC) : Không phát hiện vết tạp.
Related substances *No secondary spot detected*
9. Định lượng (Chuẩn độ) : 98,9 % $C_6H_{14}N_2O_2.HCl$, tính theo nguyên trạng
Assay (Titration) Độ không đảm bảo đo mở rộng $U = 0,1 \%$; hệ số phủ $k = 2$ ở độ tin cậy 95 %.
98.9 % $C_6H_{14}N_2O_2.HCl$, calculated on the "as is" basis. Expanded uncertainty of the certified value $U = 0.1 \%$; calculated using a coverage factor $k = 2$ at level of confidence of approximately 95 %.

IV. **Hướng dẫn sử dụng:** Không sấy trước khi dùng
Direction for use: Do not dry before use


V. **Bảo quản:** Nhiệt độ 2 – 8 °C, tránh ánh sáng.
Storage: Keep container protected from light, preferably at the temperature from 2 – 8 °C.

Updated date
13th May 2024

Hà Nội, ngày 13 tháng 05 năm 2024



Lê Quang Thảo

Kiểm tra định kỳ (<i>Re-test year</i>)		
Đã kiểm tra (năm) <i>Last re-test</i>	Kiểm tra lần sau (năm) <i>Next re-test</i>	Phụ trách khoa (ký) <i>Signature</i>
2023	2026	

Các thông tin về chất chuẩn có thể tra cứu theo địa chỉ: <http://www.nidqc.gov.vn>
Visit the flowing link to see the updated information of reference substances:
<http://www.nidqc.gov.vn>